HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41 /2016/NQ-HĐND	*Thái Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2016*

NGHỊ QUYẾT

Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét Báo cáo số 84/BC-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, mục tiêu và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2017; báo cáo của các cơ quan bảo vệ pháp luật; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2016. Phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh Thái Bình, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, khuyến khích phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nâng cao chất lượng khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, y tế; phát triển văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng GRDP (theo giá 2010) tăng từ 11% trở lên so với thực hiện năm 2016. Giá trị sản xuất nông, lâm và thuỷ sản tăng 2,7% trở lên; công nghiệp - xây dựng tăng 18,7% trở lên; dịch vụ tăng 12% trở lên.

- Tổng thu ngân sách nhà nước (không kể ghi thu, ghi chi) đạt 13.643,4 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 6.057 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng từ 8,5% trở lên. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tăng 13% trở lên. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 7,1% trở lên.

- Đến hết năm 2017, số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới tăng 10% trở lên so với năm 2016.

- Mức giảm tỷ lệ sinh 0,1‰. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61%, trong đó đào tạo nghề đạt 47,5%. Tạo việc làm mới cho khoảng 33.000 người. Tỷ lệ hộ nghèo giảm so với năm trước 1% trở lên; 83,1% trường học đạt chuẩn quốc gia; 84,5% gia đình đạt chuẩn văn hóa. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng dưới 13%; đạt 32,5 giường bệnh/vạn dân; 83,8% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 100%, ở nông thôn đạt 85%. Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường, đạt 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất cũ có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường, đạt 83%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Đẩy mạnh cơ cấu lại tổng thể kinh tế và các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với tích tụ ruộng đất và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, chuyển sang sản xuất hàng hóa quy mô lớn có ứng dụng cơ giới hóa. Tập trung triển khai thực hiện 5 hướng đột phá: Xây dựng các mô hình phát triển nâng cao giá trị, tăng thu nhập cho nông dân ở các vùng sinh thái khác nhau; xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp phục vụ sản xuất kinh doanh nông nghiệp, trung tâm đào tạo nghề cho lao động nông thôn; phát triển du lịch nông nghiệp và sinh thái với mục tiêu tăng thu nhập cho nông dân, hình thành nền sản xuất hàng hoá giá trị cao và phát triển bền vững. Đẩy mạnh tái cơ cấu giống vật nuôi, phát triển sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị, chăn nuôi quy mô lớn theo mô hình trang trại, gia trại. Phát triển thủy sản cả về nuôi trồng và khai thác. Xã hội hóa nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng vùng nuôi thuỷ sản tập trung. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển thuỷ sản của Chính phủ và của tỉnh. Huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực, xã hội hoá các thành phần kinh tế tham gia xây dựng nông thôn mới; chú trọng nâng cao thu nhập, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; kiểm tra việc hoàn thành và duy trì các tiêu chí ở các xã đạt chuẩn. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về việc mua xi măng để hỗ trợ cho các địa phương theo kế hoạch và đẩy mạnh phong trào chung sức xây dựng nông thôn mới.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành công thương. Thường xuyên theo dõi hoạt động, kịp thời tháo gỡ khó khăn một cách thực chất cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh, cho các dự án đầu tư thực hiện đúng tiến độ, đặc biệt đối với các dự án lớn, góp phần tăng giá trị sản xuất công nghiệp và kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Hoàn thành điều chỉnh các khu, cụm công nghiệp. Tăng cường thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp; ưu tiên thu hút vào khu vực ven biển; hạn chế chấp thuận đầu tư ở ngoài các khu, cụm công nghiệp được quy hoạch trong khu vực nội đồng. Tổ chức hiệu quả hoạt động khuyến công, khuyến thương hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp. Phát động tinh thần khởi nghiệp

trong nhân dân, tăng cường xúc tiến xuất khẩu, khai thác hiệu quả thị trường xuất khẩu lớn, tiềm năng, các thị trường có hiệp định thương mại với Việt Nam; Đẩy mạnh phát triển du lịch; kêu gọi đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng du lịch.

c) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật đầu tư công, Luật xây dựng và các nghị định, chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Nâng cao hiệu quả hoạt động đấu thầu, đẩy mạnh đấu thầu qua mạng; hoàn thiện các thủ tục để khởi công các dự án mới theo hình thức đối tác công tư; thực hiện quyết liệt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa nguồn lực và đa dạng hóa các hình thức đầu tư, Đề án xã hội hóa các lĩnh vực nhằm tăng cường huy động các nguồn vốn cho các dự án, công trình trọng điểm, có ý nghĩa quan trọng, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách; chống thất thu ngân sách. Tổ chức quản lý điều hành công tác chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

d) Thực hiện tốt Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; đề án phát triển kinh tế tư nhân, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ và các chính sách, giải pháp trợ giúp phát triển doanh nghiệp; chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, đúng pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

đ) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, giải pháp, đề án về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng các hoạt động khoa học và công nghệ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và giảm tải tại các bệnh viện; tiếp tục mở rộng đối tượng và bảo đảm quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chương trình, chính sách về giảm nghèo và các chính sách xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Phát triển, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

e) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển bền vững. Chủ động thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống lũ, bão nhằm giảm thiểu thiệt hại khi có thiên tai, bão lụt xảy ra.

f) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết dứt điểm các vụ, việc phức tạp tồn đọng. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm các sai phạm.

g) Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống cháy nổ; triển khai đồng bộ các giải pháp trọng tâm đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân trong tỉnh thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVI, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo TB, Công báo, Cổng thông tin điện tử TB;
- Lưu: VT,TH.

CHỦ TỊCH

Đặng Trọng Thăng